

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Giới thiệu về dự án:

- Tên dự án: Điều tra, phân tích chất lượng đất phục vụ quy hoạch vùng trồng lúa chất lượng cao và phân vùng đất trồng lúa tập trung cần bảo vệ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất lúa ứng phó với biến đổi khí hậu, gắn với đảm bảo an ninh lương thực tỉnh Nghệ An;

- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An;

- Nguồn vốn: Từ nguồn thu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp để thực hiện chính sách hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;

2. Giới thiệu về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Điều tra, phân tích chất lượng đất phục vụ quy hoạch vùng trồng lúa chất lượng cao và phân vùng đất trồng lúa tập trung cần bảo vệ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất lúa ứng phó với biến đổi khí hậu, gắn với đảm bảo an ninh lương thực tỉnh Nghệ An;

- Thời gian tổ chức LCNT: 45 ngày;

- Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: Quý IV năm 2025;

- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng.

1.2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Lựa chọn nhà thầu có năng lực thực hiện Gói thầu số 01: Điều tra, phân tích chất lượng đất phục vụ quy hoạch vùng trồng lúa chất lượng cao và phân vùng đất trồng lúa tập trung cần bảo vệ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất lúa ứng phó với biến đổi khí hậu, gắn với đảm bảo an ninh lương thực tỉnh Nghệ An, cụ thể:

a) Mục tiêu

- Đánh giá được thực trạng sử dụng đất trồng lúa hiện nay, phân tích những nguyên nhân gây suy giảm chất lượng đất và diện tích đất trồng lúa.

- Xác định được các vùng đất đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng để phát triển sản xuất lúa năng suất, chất lượng cao phục vụ quy hoạch vùng trồng lúa năng suất, chất lượng cao của tỉnh.

- Xác định được vùng đất sản xuất lúa tập trung cần được bảo vệ và đề xuất được các giải pháp nâng cao chất lượng đất chuyên trồng lúa cần bảo vệ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất lúa ứng phó với biến đổi khí hậu, gắn với đảm bảo an ninh lương thực tỉnh Nghệ An.

- Cập nhật được cơ sở dữ liệu đất lúa lên website: /datluanghean.com/ để tra cứu, chia sẻ thông tin và chỉ đạo sản xuất lúa.

b) Yêu cầu

Tiến hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phê duyệt đạt đảm bảo về nội dung, khối lượng, chất lượng và tiến độ đúng theo kế hoạch đề ra; sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí đúng quy định.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi thực hiện

- Đối với khoanh vùng đất trồng lúa chất lượng cao: Thực hiện cho 120 xã, phường của tỉnh Nghệ An. Trong tổng số 106.838 ha đất trồng lúa hiện nay của toàn tỉnh Nghệ An, trước đây đã thực hiện được 34.845 ha (thuộc dự án: “*Điều tra, đánh giá các yếu tố trung lượng, vi lượng và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong đất và trong nước tưới để xác định các vùng đất chuyên trồng lúa nước đảm bảo tiêu chuẩn sản xuất lúa chất lượng cao của tỉnh Nghệ An*” thực hiện từ năm 2020 - 2021) . Vì vậy trong nhiệm vụ này tổng diện tích điều tra để khoanh vùng đất trồng lúa chất lượng cao là 65.483 ha đất trồng lúa còn lại. Bao gồm các xã/phường: Phường Trường Vinh, Phường Thành Vinh, Phường Vinh Hưng, Phường Vinh Phú, Phường Vinh Lộc, Phường Cửa Lò, Phường Hoàng Mai, Phường Tân Mai, Phường Quỳnh Mai, Phường Thái Hòa, Phường Tây Hiếu, Phường Đông Hiếu, Xã Nghĩa Đàn, Xã Nghĩa Thọ, Xã Nghĩa Lâm, Xã Nghĩa Mai, Xã Nghĩa Hưng, Xã Nghĩa Khánh, Xã Nghĩa Lộc, Xã Tân Kỳ, Xã Tân Phú, Xã Tân An, Xã Nghĩa Đông, Xã Giai Xuân, Xã Nghĩa Hành, Xã Tiên Đông, Xã Anh Sơn, Xã Yên Xuân, Xã Nhân Hòa, Xã Anh Sơn Đông, Xã Vĩnh Tường, Xã Thành Bình Thọ, Xã Con Cuông, Xã Môn Sơn, Xã Mậu Thạch, Xã Cam Phục, Xã Châu Khê, Xã Bình Chuẩn, Xã Quỳnh Hợp, Xã Tam Hợp, Xã Châu Lộc, Xã Châu Hồng, Xã Mường Ham, Xã Mường Chông, Xã Minh Hợp, Xã Quỳnh Châu, Xã Châu Tiến, Xã Hùng Chân, Xã Châu Bình, Xã Quế Phong, Xã Tiên Phong, Xã Tri Lễ, Xã Mường Quảng, Xã Thông Thụ, Xã Tương Dương, Xã Tam Quang, Xã Tam Thái, Xã Lương Minh, Xã Yên Na, Xã Yên Hòa, Xã Nga My, Xã Hữu Khuông, Xã Nhôn Mai, Xã Mường Xén, Xã Hữu Kiệm, Xã Nậm Cắn, Xã Chiêu Lưu, Xã Na Loi, Xã Mường Típ, Xã Na Ngoi, Xã Mỹ Lý, Xã Bắc Lý, Xã Keng Đu, Xã Huồi Tụ, Xã Mường Lống, Xã Nghi Lộc, Xã Đông Lộc, Xã Trung Lộc, Xã Thần Lĩnh, Xã Hải Lộc, Xã Hưng Nguyên, Xã Yên Trung, Xã Hưng Nguyên Nam, Xã Lam Thành, Xã Vạn An, Xã Nam Đàn, Xã Đại Huệ, Xã Kim Liên, Xã Diễn Châu, Xã Đức Châu, Xã Quảng Châu, Xã Hải Châu, Xã An Châu, Xã Minh Châu, Xã Hùng Châu, Xã Đô Lương, Xã Bạch Ngọc, Xã Thuận Trung, Xã Lương Sơn, Xã Quỳnh Lưu, Xã Quỳnh Anh, Xã Quỳnh Phú, Xã Quỳnh Sơn, Xã Quỳnh Thắng, Xã Yên Thành, Xã Quan Thành, Xã Hợp Minh, Xã Vân Tụ, Xã Vân Du, Xã Quang Đông, Xã Giai Lạc, Xã Đại Đồng, Xã Cát Ngạn, Xã Tam Đồng, Xã Hạnh Lâm, Xã Sơn Lâm, Xã Hoa Quân, Xã Kim Bảng, Xã Bích Hào, Xã Xuân Lâm.

- Đối với khoanh vùng đất trồng lúa cần được bảo vệ: Thực hiện cho tất cả 130 xã, phường của tỉnh Nghệ An. Tổng diện tích đất lúa cần điều tra khoanh vẽ là 106.838 ha. Bao gồm các xã/phường: Phường Trường Vinh, Phường Thành Vinh, Phường Vinh Hưng, Phường Vinh Phú, Phường Vinh Lộc, Phường Cửa Lò, Phường Hoàng Mai, Phường Tân Mai, Phường Quỳnh Mai, Phường Thái Hòa, Phường Tây Hiếu, Phường Đông Hiếu, Xã Nghĩa Đàn, Xã Nghĩa Thọ, Xã Nghĩa Lâm, Xã Nghĩa Mai, Xã Nghĩa Hưng, Xã Nghĩa Khánh, Xã Nghĩa Lộc, Xã Tân

Kỳ, Xã Tân Phú, Xã Tân An, Xã Nghĩa Đồng, Xã Giai Xuân, Xã Nghĩa Hành, Xã Tiên Đông, Xã Anh Sơn, Xã Yên Xuân, Xã Nhân Hòa, Xã Anh Sơn Đông, Xã Vĩnh Tường, Xã Thành Bình Thọ, Xã Con Cuông, Xã Môn Sơn, Xã Mậu Thạch, Xã Cam Phục, Xã Châu Khê, Xã Bình Chuẩn, Xã Quỳnh Hợp, Xã Tam Hợp, Xã Châu Lộc, Xã Châu Hồng, Xã Mường Ham, Xã Mường Chộng, Xã Minh Hợp, Xã Quỳnh Châu, Xã Châu Tiên, Xã Hùng Chân, Xã Châu Bình, Xã Quế Phong, Xã Tiên Phong, Xã Tri Lễ, Xã Mường Quảng, Xã Thông Thụ, Xã Trương Dương, Xã Tam Quang, Xã Tam Thái, Xã Lương Minh, Xã Yên Na, Xã Yên Hòa, Xã Nga Mỹ, Xã Hữu Khuông, Xã Nhân Mai, Xã Mường Xén, Xã Hữu Kiệm, Xã Nậm Cắn, Xã Chiêu Lưu, Xã Na Loi, Xã Mường Típ, Xã Na Ngoi, Xã Mỹ Lý, Xã Bắc Lý, Xã Keng Đu, Xã Huồi Tụ, Xã Mường Lông, Xã Nghi Lộc, Xã Phúc Lộc, Xã Đông Lộc, Xã Trung Lộc, Xã Thần Lĩnh, Xã Hải Lộc, Xã Văn Kiều, Xã Hưng Nguyên, Xã Yên Trung, Xã Hưng Nguyên Nam, Xã Lam Thành, Xã Vạn An, Xã Nam Đàn, Xã Đại Huệ, Xã Thiên Nhân, Xã Kim Liên, Xã Diễn Châu, Xã Đức Châu, Xã Quảng Châu, Xã Hải Châu, Xã Tân Châu, Xã An Châu, Xã Minh Châu, Xã Hùng Châu, Xã Đô Lương, Xã Bạch Ngọc, Xã Văn Hiến, Xã Bạch Hà, Xã Thuận Trung, Xã Lương Sơn, Xã Quỳnh Lưu, Xã Quỳnh Văn, Xã Quỳnh Anh, Xã Quỳnh Tam, Xã Quỳnh Phú, Xã Quỳnh Sơn, Xã Quỳnh Thắng, Xã Yên Thành, Xã Quan Thành, Xã Hợp Minh, Xã Vân Tụ, Xã Vân Du, Xã Quang Đông, Xã Giai Lạc, Xã Bình Minh, Xã Đông Thành, Xã Đại Đồng, Xã Cát Ngạn, Xã Tam Đồng, Xã Hạnh Lâm, Xã Sơn Lâm, Xã Hoa Quân, Xã Kim Bảng, Xã Bích Hào, Xã Xuân Lâm.

2. Nguồn vốn: Từ nguồn thu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp để thực hiện chính sách hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;

3. Tên cơ quan thực hiện dự án: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

4. Thời gian, tiến độ thực hiện: Năm 2025-2026.

5. Nội dung công việc do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn

5.1. Nội dung 1: Điều tra, đánh giá thực trạng sử dụng đất trồng lúa, phân tích những nguyên nhân gây suy giảm chất lượng đất và diện tích đất trồng lúa

- Thu thập các tài liệu, số liệu, bản đồ có liên quan
- Điều tra thu thập mẫu đất: Số lượng mẫu đất cần lấy 2.330 mẫu.
- Điều tra thông tin về tình hình sản xuất lúa: Tổng số phiếu điều tra là 120 xã x 10 phiếu/xã = 1.200 phiếu.
- Đánh giá mức độ đầu tư, chi phí và xác định các yếu tố tác động đến nguy cơ suy giảm chất lượng đất và diện tích đất trồng lúa.

5.2. Nội dung 2: Phân tích, đánh giá các chỉ tiêu trung vi lượng trong đất, xây bản đồ quy hoạch vùng sản xuất lúa chất lượng cao cho 120 xã, phường

- Phân tích toàn bộ 2.330 mẫu đất với các chỉ tiêu trung, vi lượng và kim loại nặng như sau:

+ Nhóm nguyên tố trung, vi lượng: Canxi (Ca^{2+}), Magiê (Mg^{2+}), Kali (K^+), Natri (Na^+), Sắt (Fe^{3+}), Nhôm (Al^{3+}), Mangan (Mn^{2+}), Mo và Bo.

+ Nhóm nguyên tố kim loại nặng: Cadimi (Cd), Đồng (Cu), Kẽm (Zn), Chì (Pb), Sắt (Fe), Mangan (Mn).

- Đánh giá chất lượng đất trồng lúa

- Xây dựng Bản đồ mức độ ô nhiễm kim loại nặng trong đất trồng lúa của 120 xã, phường, tỷ lệ 1/5.000-1/10.000. Tổng hợp toàn tỉnh tỷ lệ 1/100.000.

- Xây dựng bản đồ quy hoạch vùng sản xuất lúa chất lượng cao cho 120 xã, phường tỷ lệ 1/5.000-1/10.000. Tổng hợp toàn tỉnh tỷ lệ 1/100.000. Bản đồ được xây dựng trên hệ tọa độ VN2000 của Việt Nam áp dụng cho tỉnh Nghệ An.

5.3. Nội dung 3: Xây dựng bản đồ khoanh vùng đất trồng lúa tập trung cần được bảo vệ và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đất cho 130 xã, phường

- Khoanh vẽ, xác định ranh giới đất chuyên trồng lúa nước cần bảo vệ trên bản đồ và thực địa. Khoanh vùng ranh giới diện tích đất trồng lúa tập trung cần bảo vệ ở cấp xã. Tổng hợp xây dựng bản đồ khoanh vùng đất trồng lúa tập trung cần được bảo vệ cho cấp tỉnh.

- Số hóa, biên tập và hoàn chỉnh bản đồ khoanh vùng đất trồng lúa tập trung cần được bảo vệ cho 130 xã, phường và tổng hợp toàn tỉnh.

5.4. Nội dung 4: Cập nhật cơ sở dữ liệu lên trang web: <http://datluanghean.com> để tra cứu và chia sẻ thông tin

- Cập nhật CSDL của 130 xã, phường lên hệ thống WebGIS trên website: <http://datluanghean.com/> để tra cứu và chia sẻ thông tin

- Viết tài liệu hướng dẫn sử dụng.

5.5. Nội dung 5: Tổ chức hội thảo, đào tạo, tập huấn, chuyển giao kết quả nghiên cứu

(1) Tổ chức Hội thảo xin ý kiến chuyên gia

- Số lượng: 01 hội thảo

- Địa điểm tổ chức: Nhà thầu chịu trách nhiệm thuê hội trường, băng rôn, trang trí, thiết bị âm thanh phù hợp, theo yêu cầu của chủ đầu tư. Phụ cấp lưu trú cho ban tổ chức (4 người x 2 ngày), chi phí đi lại cho ban tổ chức (4 người), tài liệu, giải khát giữa giờ cho các thành viên tham gia hội thảo.

- Thành phần: Gồm Ban tổ chức (chủ trì hội thảo, thư ký, báo cáo viên (4 người)) và 120 thành viên tham gia hội thảo là đại diện của các Sở ban ngành trong tỉnh: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm khuyến nông tỉnh, UBND các xã, phường; các nhà khoa học nông nghiệp.

- Nội dung hội thảo: Xin ý kiến chuyên gia và ý kiến của các nhà quản lý về quy hoạch vùng sản xuất lúa chất lượng cao và khoanh vùng đất trồng lúa cần được bảo vệ.

(2) Tổ chức đào tạo, tập huấn về sử dụng, quản lý cơ sở dữ liệu:

- Số lượng: 8 lớp (gồm 01 lớp cấp tỉnh và 7 lớp cấp xã).

- Địa điểm tổ chức: Nhà thầu chịu trách nhiệm thuê hội trường, trang trí, thiết bị âm thanh ánh sáng phù hợp, thuê giảng viên (2 người) cung cấp đầy đủ chi phí soạn bài, thù lao đứng lớp, đi lại, lưu trú. Hỗ trợ tiền đi lại, tiền ăn, giải khát giữa giờ, tài liệu cho học viên (260 người).

- Thành phần lớp cấp tỉnh: Gồm các cán bộ lãnh đạo, phòng chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Nội dung tập huấn: Hướng dẫn cách tra cứu và cập nhật dữ liệu trực tuyến thông qua các phần mềm chuyên dụng về các kết quả nghiên cứu của dự án.

- Thành phần lớp tập huấn cấp xã: Đối tượng là các cán bộ phụ trách nông nghiệp, đất đai, môi trường của các xã, phường. Nội dung tập huấn: Hướng dẫn sử dụng hệ thống bản đồ và cách tra cứu thông tin trực tuyến về vùng canh tác lúa chất lượng cao, vùng đất lúa trồng tập trung cần bảo vệ và các giải pháp nâng cao chất lượng đất trồng lúa.

(3) Tổng kết, nghiệm thu kết quả nhiệm vụ.

6. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: ngay sau khi ký Hợp đồng giữa 2 bên.

III. Sản phẩm và thời gian thực hiện:

3.1. Hồ sơ sản phẩm bao gồm: (Báo cáo các loại in 5 bộ; Bản đồ in 3 bộ)

- Bộ số liệu phân tích mẫu đất về hàm lượng các nguyên tố trung, vi lượng và kim loại nặng trong đất trồng lúa của 120 xã, phường.

- Báo cáo đánh giá thực trạng sử dụng đất trồng lúa, xác định các yếu tố tác động đến nguy cơ suy giảm chất lượng đất và diện tích đất trồng lúa của 120 xã, phường.

- Báo cáo đánh giá hàm lượng các nguyên tố trung, vi lượng và mức độ ô nhiễm kim loại nặng trong đất trồng lúa cho 120 xã, phường.

- Bản đồ mức độ ô nhiễm kim loại nặng trong đất trồng lúa của 120 xã, phường, tỷ lệ 1/5.000-1/10.000. Tổng hợp toàn tỉnh tỷ lệ 1/100.000.

- Bản đồ quy hoạch vùng sản xuất lúa chất lượng cao cho 120 xã, phường, tỷ lệ 1/5.000-1/10.000. Tổng hợp toàn tỉnh tỷ lệ 1/100.000.

- Bản đồ khoanh vùng đất trồng lúa tập trung cần bảo vệ cho 130 xã, phường, tỷ lệ 1/5.000-1/10.000. Tổng hợp toàn tỉnh tỷ lệ 1/100.000.

- Website <http://datluanghean.com/> đã được cập nhật cơ sở dữ liệu về hàm lượng các nguyên tố trung lượng, vi lượng, kim loại nặng và Bản đồ quy hoạch

vùng sản xuất lúa chất lượng cao, Bản đồ khoanh vùng đất trồng lúa tập trung cần được bảo vệ. Kèm theo tài liệu hướng dẫn sử dụng website.

- 130 Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện tại 130 xã, phường.
- 01 Báo cáo tổng kết nhiệm vụ./.

(Kèm theo USB copy tài liệu, mỗi xã 1 USB (130 cái)).

3.2. Thời gian thực hiện: Nhiệm vụ: Điều tra, phân tích chất lượng đất phục vụ quy hoạch vùng trồng lúa chất lượng cao và phân vùng đất trồng lúa tập trung cần bảo vệ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất lúa ứng phó với biến đổi khí hậu, gắn với đảm bảo an ninh lương thực tỉnh Nghệ An được thực hiện trong 12 tháng, kể từ ngày ký hợp đồng.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Quy định chi tiết tại Chương III – Tiêu chuẩn đánh giá E-HSĐT của E-HSMT này.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

Chủ đầu tư sẽ cung cấp những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn (nếu có) nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình;

Chủ đầu tư sẽ tiến hành tổ chức một số cuộc hội thảo, khảo sát để phục vụ xây dựng, lấy ý kiến hoàn thiện sản phẩm do bên tư vấn cung cấp. Nhà thầu có trách nhiệm trình bày sản phẩm tại Hội thảo, tiếp thu, chỉnh sửa sản phẩm theo góp ý tại hội thảo. Kinh phí tổ chức các cuộc hội thảo không nằm trong phạm vi kinh phí thực hiện gói thầu này.